

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định thời hạn bảo quản tài liệu
chuyên môn nghiệp vụ đào tạo của Trường Đại học GTVT**

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC GIAO THÔNG VẬN TẢI

Căn cứ Quyết định số 42/CP ngày 24/3/1962 của Hội đồng Chính phủ (nay là Chính phủ) về việc thành lập Trường Đại học Giao thông Vận tải;

Căn cứ Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ ban hành “Điều lệ trường đại học”;

Căn cứ Thông tư số 27/2016/TT-BGDĐT ngày 30/12/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Quy định thời hạn bảo quản tài liệu chuyên môn nghiệp vụ của ngành Giáo dục;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Hành chính- Tổng hợp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy định thời hạn bảo quản tài liệu chuyên môn nghiệp vụ đào tạo của Trường Đại học Giao thông vận tải”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các ông (bà) Trưởng các đơn vị: HCTH, Phân hiệu, ĐTDH, KT&DBCLĐT, CTCT&SV, TC-KT, Thanh tra, Thủ trưởng các đơn vị thuộc trường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. 

Nơi nhận:

- Hiệu trưởng, PHT (Để báo cáo);
- Các đơn vị thuộc trường (Để thực hiện);
- Lưu HCTH.



PGS-TS Nguyễn Thanh Chương

QUY ĐỊNH

Thời hạn bảo quản tài liệu chuyên môn nghiệp vụ đào tạo của Trường Đại học GTVT

(Ban hành kèm theo Quyết định số **653/QĐ-DHGTVT** ngày **28 tháng 3** năm **2019**
của Hiệu trưởng Trường Đại học GTVT)

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Văn bản này quy định thời hạn bảo quản hồ sơ, tài liệu chuyên môn nghiệp vụ đào tạo hình thành phổ biến trong hoạt động của Nhà trường.

2. Văn bản này áp dụng đối với các đơn vị thuộc Trường và cá nhân có liên quan.

Điều 2. Tài liệu chuyên môn nghiệp vụ đào tạo của Trường

1. Tài liệu chuyên môn nghiệp vụ đào tạo của Trường là vật mang tin hình thành trong quá trình giải quyết công việc để phục vụ cho hoạt động chuyên môn nghiệp vụ về giáo dục và đào tạo của Nhà trường.

Tài liệu chuyên môn nghiệp vụ đào tạo của Trường gồm văn bản, dự án, bản vẽ thiết kế, bản đồ, công trình nghiên cứu, sổ sách, biểu thống kê; phim, ảnh; băng hình, đĩa hình, băng âm thanh, đĩa âm thanh; tài liệu điện tử và các vật mang tin khác.

2. Hồ sơ chuyên môn nghiệp vụ là một tập tài liệu chuyên môn nghiệp vụ có liên quan với nhau về một vấn đề, một sự việc, một đối tượng cụ thể hoặc có đặc điểm chung.

Điều 3. Các nhóm và thời hạn bảo quản tài liệu chuyên môn nghiệp vụ giáo dục, đào tạo của Trường

1. Các nhóm tài liệu chuyên môn nghiệp vụ của Trường

Nhóm 1. Tài liệu chung về giáo dục và đào tạo.

Nhóm 2. Tài liệu về công tác đào tạo đại học, thạc sĩ, tiến sĩ và nghiên cứu khoa học.

Nhóm 3. Tài liệu về giáo dục quốc phòng và an ninh.

Nhóm 4. Tài liệu về kiểm định chất lượng giáo dục.

Nhóm 5. Tài liệu về văn bằng, chứng chỉ.

Nhóm 6. Tài liệu về học phí, học bổng, chính sách hỗ trợ người học.

Nhóm 7. Tài liệu về công tác học sinh, sinh viên.

Nhóm 8. Tài liệu về đào tạo với nước ngoài.

Nhóm 9. Tài liệu về công tác nhà giáo và cán bộ quản lý.

Nhóm 10. Tài liệu về cơ sở vật chất.

2. Thời hạn bảo quản hồ sơ, tài liệu chuyên môn nghiệp vụ đào tạo của Trường là khoảng thời gian cần thiết để lưu giữ hồ sơ, tài liệu tính từ năm công việc kết thúc. Thời hạn bảo quản hồ sơ, tài liệu gồm hai mức sau:

a) Bảo quản vĩnh viễn: Hồ sơ, tài liệu thuộc mức này được lưu giữ cho đến khi tài liệu tự hủy hoại và không thể phục chế;

b) Bảo quản có thời hạn: Hồ sơ, tài liệu thuộc mức này được lưu giữ với thời hạn tính bằng số năm cụ thể hoặc khoảng thời gian nhất định.

3. Thời hạn bảo quản các nhóm hồ sơ, tài liệu chuyên môn nghiệp vụ của Trường được quy định cụ thể tại Bảng thời hạn bảo quản kèm theo Quy định này.

Điều 4. Sử dụng Bảng thời hạn bảo quản tài liệu chuyên môn nghiệp vụ đào tạo của Trường

1. Tài liệu quy định tại Bảng thời hạn bảo quản bao gồm bản gốc, bản chính hoặc bản sao hợp pháp trong trường hợp không còn bản gốc, bản chính.

2. Mức xác định thời hạn bảo quản cho mỗi hồ sơ, tài liệu cụ thể của đơn vị thuộc Phân hiệu không được thấp hơn mức quy định tại Bảng thời hạn bảo quản.

3. Đối với hồ sơ, tài liệu đã hết thời hạn bảo quản, Hội đồng xác định giá trị tài liệu của Trường xem xét, đánh giá để tiêu hủy theo quy định của pháp luật hoặc kéo dài thêm thời hạn bảo quản.

4. Đối với hồ sơ, tài liệu chưa được quy định tại Bảng thời hạn bảo quản, các đơn vị có thể vận dụng mức thời hạn bảo quản của nhóm hồ sơ, tài liệu tương ứng trong Bảng để xác định.

5. Ngoài hình thức bảo quản tài liệu bản giấy ở trên, các đơn vị cần phải thực hiện việc lưu trữ tài liệu dạng các file PDF (tài liệu điện tử) được quét từ bản giấy.

Điều 5. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Quy định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.
2. Trưởng các đơn vị: HCTH, Phân hiệu, ĐTDH, ĐTSĐH, TCCB, TC-KT, KHCN, KT&ĐBCLĐT, CTCT&SV, TBQT, TTTTV, Ban Thanh tra, Thủ trưởng các đơn vị trong toàn Trường có trách nhiệm phổ biến và tổ chức thực hiện Quy định này./. *NUS*



Phụ lục

**BẢNG THỜI HẠN BẢO QUẢN TÀI LIỆU CHUYÊN MÔN NGHIỆP VỤ ĐÀO TẠO
CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC GIAO THÔNG VẬN TẢI**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 653/QĐ-ĐHGTVT ngày 28 tháng 3 năm 2019
của Hiệu trưởng Trường Đại học GTVT)*

STT	Tên nhóm hồ sơ, tài liệu	Đơn vị lưu trữ bảo quản	Thời hạn bảo quản
	I. TÀI LIỆU CHUNG VỀ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO		
1	Văn bản quy định, hướng dẫn của cấp trên về công tác giáo dục và đào tạo	P.HCTH; Phân hiệu; P.ĐTĐH, SĐH, ĐTQT	Theo hiệu lực văn bản
2	Hồ sơ xây dựng và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt ban hành chiến lược phát triển Trường, chiến lược phát triển Phân hiệu.	P.HCTH; Phân hiệu; P. TCCB.	Vĩnh viễn
3	Kế hoạch nhiệm vụ năm học; báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch nhiệm vụ năm học	P.HCTH; Phân hiệu; P. ĐTĐH, K.ĐTQT	Vĩnh viễn
4	Kế hoạch đào tạo đối với khóa học, năm học; báo cáo tổng kết năm học	P.HCTH; Phân hiệu; P. ĐTĐH, K.ĐTQT	Vĩnh viễn
5	Báo cáo đánh giá, tổng hợp giáo dục các cấp học qua từng thời kỳ và năm học	P.HCTH; Phân hiệu; P. ĐTĐH, K.ĐTQT	Vĩnh viễn
6	Báo cáo thống kê hàng năm	P.HCTH; Phân hiệu	Vĩnh viễn
7	Hồ sơ hội nghị, hội thảo giáo dục đào tạo		
	- Hội nghị tổng kết	Đơn vị trù trì Hội nghị	Vĩnh viễn
	- Hội nghị sơ kết	Đơn vị trù trì Hội nghị	10 năm
	- Hội thảo khoa học	P. KHCN; Đơn vị trù trì Hội thảo; Phân hiệu	10 năm

STT	Tên nhóm hồ sơ, tài liệu	Đơn vị lưu trữ bảo quản	Thời hạn bảo quản
8	Hồ sơ tập huấn chuyên môn nghiệp vụ	Đơn vị trú trì	10 năm
9	Hồ sơ các lớp đào tạo bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm; bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ; bồi dưỡng quốc phòng, an ninh.	P.TCCB, Phân hiệu	10 năm
10	Hồ sơ kiểm tra các hoạt động giáo dục và đào tạo	Ban Thanh tra	20 năm
11	Hồ sơ thanh tra các hoạt động giáo dục và đào tạo		
	- Vụ việc nghiêm trọng	Ban Thanh tra	Vĩnh viễn
	- Vụ việc khác	Ban Thanh tra	20 năm
	II. TÀI LIỆU VỀ ĐÀO TẠO ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC, THẠC SĨ, TIỀN SĨ; NGHIÊN CỨU KHOA HỌC		
	1. Tài liệu về đào tạo đại học		
12	Hồ sơ phê duyệt chủ trương thành lập hoặc cho phép thành lập trường	P. HCTH; P.TCCB	Vĩnh viễn
13	Hồ sơ thành lập hoặc cho phép thành lập, cho phép hoạt động đào tạo, định chỉ hoạt động đào tạo	P.HCTH; Phân hiệu; P. ĐTĐH,	Vĩnh viễn
14	Hồ sơ phê duyệt chủ trương thành lập hoặc cho phép thành lập phân hiệu	P.HCTH; P.TCCB; Phân hiệu	Vĩnh viễn
15	Hồ sơ thành lập hoặc cho phép thành lập, cho phép hoạt động đào tạo, định chỉ hoạt động đào tạo đối với phân hiệu	P.HCTH; Phân hiệu; P. ĐTĐH	Vĩnh viễn
16	Hồ sơ thành lập hội đồng trường và bổ nhiệm chủ tịch hội đồng trường	P.HCTH; Hội đồng trường	20 năm
17	Hồ sơ công nhận xếp hạng đối với cơ sở giáo dục đại học	P.HCTH; Phân hiệu	Vĩnh viễn
18	Hồ sơ công nhận cơ sở giáo dục đại học đạt chuẩn quốc gia	P.HCTH	20 năm
19	Hồ sơ xây dựng, thẩm định, ban hành chương trình đào	P.HCTH;	Vĩnh viễn

STT	Tên nhóm hồ sơ, tài liệu	Đơn vị lưu trữ bảo quản	Thời hạn bảo quản
	tạo đại học	P.ĐTĐH	
20	Hồ sơ biên soạn hoặc lựa chọn, thẩm định, phê duyệt giáo trình để sử dụng làm tài liệu giảng dạy, học tập.	P.HCTH; P.ĐTĐH	Vĩnh viễn
21	Hồ sơ biên soạn, thẩm định, phê duyệt tài liệu bồi dưỡng, tài liệu hướng dẫn giảng dạy trình độ đại học	P.HCTH; P.ĐTĐH	20 năm
22	Hồ sơ cho phép mở hoặc đình chỉ hoạt động của ngành đào tạo đại học	P.HCTH; P.ĐTĐH; P.KT&ĐBCLĐT	Vĩnh viễn
23	Hồ sơ cho phép liên kết đào tạo đại học với cơ sở giáo dục trong nước	P.HCTH; P.ĐTĐH; P.KT&ĐBCLĐT	Vĩnh viễn
24	Hồ sơ cho phép đào tạo liên thông lên trình độ đại học	P.HCTH; P.ĐTĐH; P.KT&ĐBCLĐT	Vĩnh viễn
25	Hồ sơ cho phép đào tạo từ xa	P.HCTH; P.ĐTĐH; P.KT&ĐBCLĐT	Vĩnh viễn
26	Hồ sơ cho phép đào tạo văn bằng đại học thứ hai	P.HCTH; P.ĐTĐH; P.KT&ĐBCLĐT	Vĩnh viễn
27	Tài liệu về tuyển sinh đại học		
	- Hồ sơ xác định chỉ tiêu tuyển sinh hàng năm	P.HCTH; P.KT&ĐBCLĐT; Phân hiệu	Vĩnh viễn
	- Hồ sơ xây dựng phương án đảm bảo chất lượng đầu vào tuyển sinh	P.HCTH; P.KT&ĐBCLĐT; Phân hiệu	Vĩnh viễn
	- Quyết định trúng tuyển, danh sách trúng tuyển; Điểm chuẩn tuyển sinh	P.HCTH; P.KT&ĐBCLĐT; Phân hiệu; P.ĐTĐH	Vĩnh viễn
	- Hồ sơ đăng ký dự tuyển	P.KT&ĐBCLĐT; Phân hiệu	Hết khóa

STT	Tên nhóm hồ sơ, tài liệu	Đơn vị lưu trữ bảo quản	Thời hạn bảo quản
	- Bài thi tuyển sinh của thí sinh dự kỳ thi trung học phổ thông quốc gia	P.KT&ĐBCLĐT (nếu có)	Hết khóa
	- Bài thi của trường tổ chức tuyển sinh theo phương thức thi tuyển hoặc thi tuyển kết hợp với xét tuyển	P.KT&ĐBCLĐT; Phân hiệu	Hết khóa
	- Các tài liệu khác liên quan đến tuyển sinh	P.KT&ĐBCLĐT; Phân hiệu	Hết khóa
28	Văn bản phê duyệt danh sách sinh viên nhập học hoặc phân lớp	P.HCTH; P.ĐTĐH; Phân hiệu	Vĩnh viễn
29	Bảng điểm tổng hợp kết quả học tập theo học kỳ, năm học, khóa học	P.ĐTĐH; K.ĐTQT; Phân hiệu	Vĩnh viễn
30	Tài liệu về thi hết học phần		
	- Hồ sơ phê duyệt kết quả thi hết học phần	P.ĐTĐH; các Khoa; Phân hiệu; K.ĐTQT	10 năm sau tốt nghiệp
	- Bài thi hết học phần	Các bộ môn	Hết khóa
	- Tài liệu khác có liên quan đến thi hết học phần	Các bộ môn	Hết khóa
31	Bảng điểm từng học phần bao gồm điểm kiểm tra, điểm thi, điểm học phần	P.ĐTĐH; K.ĐTQT; Phân hiệu	10 năm sau tốt nghiệp
32	Sổ ghi hoạt động giảng dạy của giảng viên tại giảng đường	Ban QLGD	5 năm sau tốt nghiệp
33	Báo cáo thực tập tốt nghiệp	Các bộ môn	3 năm sau tốt nghiệp
34	Tài liệu về xét công nhận tốt nghiệp đại học		
	- Quyết định công nhận tốt nghiệp và cấp bằng đại học; Danh sách tốt nghiệp	P.HCTH; P.ĐTĐH; K.ĐTQT; Phân hiệu	Vĩnh viễn
	- Hồ sơ xét công nhận tốt nghiệp	P.ĐTĐH; K.ĐTQT;	Vĩnh viễn

STT	Tên nhóm hồ sơ, tài liệu	Đơn vị lưu trữ bảo quản	Thời hạn bảo quản
		Phân hiệu	
	- Các đồ án, khóa luận tốt nghiệp		
	+ Được Hội đồng đánh giá đạt yêu cầu trở lên	Các bộ môn	20 năm
	+ Không đạt yêu cầu	Các bộ môn	5 năm
	- Bài thi	Các bộ môn	2 năm
	- Các tài liệu khác có liên quan đến thi, xét tốt nghiệp	P.ĐTĐH; K.ĐTQT; Phân hiệu	2 năm
	2. Tài liệu về đào tạo thạc sĩ		
35	Hồ sơ cho phép đào tạo, định chỉ tuyển sinh, thu hồi quyết định cho phép đào tạo ngành, chuyên ngành thạc sĩ	P.HCTH; P.ĐT SDH; P.KT&ĐBCLĐT;Phân hiệu	Vĩnh viễn
36	Hồ sơ cho phép liên kết đào tạo trình độ thạc sĩ với cơ sở giáo dục trong nước	P.HCTH; P.ĐT SDH; P.KT&ĐBCLĐT;Phân hiệu	Vĩnh viễn
37	Tài liệu về tuyển sinh thạc sĩ		
	- Hồ sơ xác định chỉ tiêu tuyển sinh hàng năm	P.HCTH; P.ĐT SDH; P.KT&ĐBCLĐT; Phân hiệu	Vĩnh viễn
	- Quyết định trúng tuyển, danh sách trúng tuyển; Điểm chuẩn tuyển sinh	P.HCTH; P.ĐT SDH; P.KT&ĐBCLĐT;Phân hiệu	Vĩnh viễn
	- Hồ sơ đăng ký dự tuyển	P.KT&ĐBCLĐT	5 năm sau tốt nghiệp
	- Bài thi	P.KT&ĐBCLĐT	5 năm sau tốt nghiệp
	- Các tài liệu khác liên quan đến tuyển sinh	P.KT&ĐBCLĐT	5 năm sau tốt nghiệp
	Quyết định công nhận học viên cao học	P.HCTH; P.ĐT SDH; P.KT&ĐBCLĐT;Phân	Vĩnh viễn

STT	Tên nhóm hồ sơ, tài liệu	Đơn vị lưu trữ bảo quản	Thời hạn bảo quản
		hiệu	
39	Bảng điểm tổng hợp kết quả học tập theo học kỳ, năm học, khóa học	P.ĐT SDH; các Khoa; Phân hiệu	Vĩnh viễn
40	Hồ sơ giảng dạy của giảng viên		5 năm sau tốt nghiệp
41	Tài liệu thi hết học phần		
	- Kết quả thi hết học phần	P.ĐT SDH	10 năm sau tốt nghiệp
	- Bài thi	Các bộ môn	5 năm sau tốt nghiệp
	- Tài liệu khác có liên quan đến thi hết học phần	Các bộ môn	5 năm sau tốt nghiệp
42	Bảng điểm từng học phần bao gồm điểm kiểm tra, điểm thi, điểm học phần	Các bộ môn	10 năm sau tốt nghiệp
43	Sổ theo dõi tình hình giảng dạy, học tập của giảng viên và học viên	Ban QLGD	5 năm sau tốt nghiệp
44	Tài liệu về công nhận tốt nghiệp và cấp bằng thạc sĩ		
	- Quyết định công nhận tốt nghiệp và cấp bằng thạc sĩ; Danh sách tốt nghiệp	P.HCTH; P.ĐT SDH; Phân hiệu	Vĩnh viễn
	- Hồ sơ xét công nhận tốt nghiệp và cấp bằng thạc sĩ	P.ĐT SDH; Phân hiệu	Vĩnh viễn
	- Hồ sơ đánh giá luận văn thạc sĩ	P.ĐT SDH; Phân hiệu	30 năm
	- Hồ sơ chấm thẩm định và xử lý kết quả thẩm định luận văn thạc sĩ trong trường hợp có đơn tố cáo	Ban Thanh tra; P.ĐT SDH; Phân hiệu	30 năm
	- Luận văn thạc sĩ		
	+ Được hội đồng đánh giá đạt yêu cầu trở lên	P.ĐT SDH; Phân hiệu; TTTTTV	30 năm
	+ Không đạt yêu cầu	P.ĐT SDH; Phân hiệu	5 năm

STT	Tên nhóm hồ sơ, tài liệu	Đơn vị lưu trữ bảo quản	Thời hạn bảo quản
	- Tài liệu khác có liên quan đến xét tốt nghiệp	P.ĐT SDH; Phân hiệu	5 năm
45	3. Tài liệu về đào tạo tiến sĩ		
46	Hồ sơ cho phép đào tạo, đình chỉ tuyển sinh, thu hồi quyết định cho phép đào tạo ngành, chuyên ngành tiến sĩ	P.HCTH; P.ĐT SDH	Vĩnh viễn
47	Hồ sơ cho phép liên kết đào tạo trình độ tiến sĩ với cơ sở giáo dục trong nước	P.HCTH; P.KT&ĐBCLĐT; P.ĐT SDH	Vĩnh viễn
48	Tài liệu về tuyển sinh tiến sĩ		
	- Hồ sơ xác định chỉ tiêu tuyển sinh hàng năm	P.HCTH; P.KT&ĐBCLĐT; P.ĐT SDH	Vĩnh viễn
	- Quyết định trúng tuyển, danh sách trúng tuyển; Điểm chuẩn tuyển sinh	P.HCTH; P.KT&ĐBCLĐT; P.ĐT SDH	Vĩnh viễn
	- Hồ sơ đăng ký dự tuyển	P.KT&ĐBCLĐT	5 năm sau tốt nghiệp
	- Các tài liệu khác liên quan đến tuyển sinh	P.KT&ĐBCLĐT	5 năm sau tốt nghiệp
49	Quyết định công nhận nghiên cứu sinh, hướng nghiên cứu hoặc đề tài nghiên cứu, chuyên ngành, người hướng dẫn và thời gian đào tạo của nghiên cứu sinh	P.HCTH; P.KT&ĐBCLĐT	Vĩnh viễn
50	Bảng điểm tổng hợp kết quả học tập theo học kỳ, năm học, khóa học	P.ĐT SDH	Vĩnh viễn
51	Hồ sơ giảng dạy của giáo viên	P.ĐT SDH	5 năm sau tốt nghiệp
52	Tài liệu về thi hết học phần		
	- Hồ sơ xét duyệt kết quả thi hết học phần	P.ĐT SDH	10 năm sau tốt nghiệp

STT	Bài thi	Các bộ môn	S năm sau	Tổn số	Tên nhóm hồ sơ, bài thi	Đơn vị	Thời hạn bao quan
53	- Bài thi				Bảng điểm từng học phần bao gồm điểm kiểm tra, sau tổt nghề	P.DT SDH	5 năm sau
54	Bảo cáo chuyên đề, tiêu luận tổng quan của nghiên cứu	P.DT SDH	5 năm sau		Tài liệu về công nhận tốt nghiệp và cấp bằng tiến sĩ	P.HCTH;	Vĩnh viễn
55		P.DT SDH	Vĩnh viễn		Danh sách nghiên cứu sinh được cấp bằng tiến sĩ	P.HTCH;	Vĩnh viễn
					- Quyết định công nhận tốt nghiệp và cấp bằng tiến sĩ;		
					- Tài liệu về công nhận tốt nghiệp và cấp bằng tiến sĩ;		
					- Hồ sơ đãnh giá luận án tiến sĩ cấp cao số.	P.FDT SDH	Vĩnh viễn
					- Hồ sơ đãnh giá luận án tiến sĩ cấp truong	P.DT SDH	Vĩnh viễn
					- Hồ sơ chấp nhận tiến sĩ cấp trưởng	P.DT SDH	Vĩnh viễn
					- Lộ trình nghiên cứu khoa học của sinh viên	P.DT SDH;	Vĩnh viễn
					+ Được Hội đồng đánh giá đạt yêu cầu	P.DT SDH	5 năm
					- Tài liệu khác có liên quan đến xét tốt nghiệp	P.DT SDH	5 năm
					4. Tài liệu về nghiên cứu khoa học của sinh viên		
					và nghiên cứu sinh		
					Hồ sơ danh giá để tài nghiên cứu khoa học của sinh		
					5 năm		

STT	Tên nhóm hồ sơ, tài liệu	Đơn vị lưu trữ bảo quản	Thời hạn bảo quản
	viên cấp khoa/bộ môn		
57	Hồ sơ đánh giá đề tài nghiên cứu khoa học của sinh viên dự xét giải thưởng sinh viên nghiên cứu khoa học cấp trường	P. KHCN; Phân hiệu	10 năm
58	Hồ sơ đánh giá đề tài xét tặng giải thưởng sinh viên nghiên cứu khoa học và giải thưởng Khoa học và công nghệ dành cho giảng viên trẻ trong các cơ sở giáo dục đại học	P. KHCN; Phân hiệu	Vĩnh viễn
59	Hồ sơ chương trình, đề tài nghiên cứu khoa học của giảng viên, nghiên cứu viên		
	- Cấp Nhà nước	P.HCTH; P. KHCN; Phân hiệu	Vĩnh viễn
	- Cấp bộ, ngành	P.HCTH; P. KHCN; Phân hiệu	Vĩnh viễn
	- Cấp cơ sở	P. KHCN; Phân hiệu	20 năm
60	Tạp chí Khoa học GTVT	P. KHCN; Trung tâm TTTTV	Vĩnh viễn
61	Tạp chí International Cooperation Issue of Transportation	P. KHCN; Trung tâm TTTTV	Vĩnh viễn
62	Hồ sơ về sở hữu trí tuệ, sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, quy trình công nghệ hoặc giải pháp hữu ích được công nhận	P. KHCN; Phân hiệu	Vĩnh viễn
63	Hồ sơ khen thưởng bài báo quốc tế	P. KHCN; P.TCKT	Vĩnh viễn
64	Hồ sơ xây dựng, triển khai ứng dụng khoa học công nghệ của Nhà trường, Phân hiệu	P. KHCN; Phân hiệu	Vĩnh viễn
	III. TÀI LIỆU VỀ GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH		
65	Hồ sơ biên soạn, thẩm định chương trình giáo dục quốc phòng và an ninh	P.HCTH; K.GDQP	Vĩnh viễn

STT	Tên nhóm hồ sơ, tài liệu	Đơn vị lưu trữ bảo quản	Thời hạn bảo quản
66	Hồ sơ thẩm định, sản xuất thiết bị dạy học môn giáo dục quốc phòng và an ninh	P.HCTH; K.GDQP	20 năm
67	Hồ sơ quản lý, sử dụng thiết bị dạy học môn giáo dục quốc phòng và an ninh		10 năm
68	Hồ sơ biên soạn, thẩm định, phê duyệt tài liệu bồi dưỡng, tài liệu hướng dẫn giảng dạy thuộc giáo dục quốc phòng và an ninh	P.HCTH; K.GDQP	10 năm
IV. TÀI LIỆU VỀ KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC			
69	Danh sách các tổ chức đánh giá, kiểm định chất lượng giáo dục quốc tế được Việt Nam công nhận	P.HCTH; P.KT&ĐBCLĐT	20 năm
70	Hồ sơ thẩm định kết quả đánh giá chất lượng giáo dục và cấp giấy chứng nhận kiểm định chất lượng giáo dục đối với cơ sở giáo dục, chương trình đào tạo	P.HCTH; P.KT&ĐBCLĐT	20 năm
71	Quyết định công nhận; hồ sơ minh chứng và giấy chứng nhận kiểm định	P.HCTH; P.KT&ĐBCLĐT	Vĩnh viễn
72	Quyết định công nhận; hồ sơ minh chứng và giấy chứng nhận kiểm định chương trình đào tạo	P.HCTH; P.KT&ĐBCLĐT; Khoa quản lý	Vĩnh viễn
V. TÀI LIỆU VỀ VĂN BẰNG, CHỨNG CHỈ			
73	Hồ sơ chỉnh sửa nội dung văn bằng, chứng chỉ		
	- Bằng đại học	Phòng ĐT ĐH	Vĩnh viễn
	- Bằng thạc sĩ, tiến sĩ	Phòng ĐT SĐH	Vĩnh viễn
	- Chứng chỉ GDTC	BM GDTC	Vĩnh viễn
	- Chứng chỉ GDQP	Khoa GDQP	Vĩnh viễn
74	Hồ sơ cấp, phát phôi bằng tốt nghiệp đại học, thạc sĩ, tiến sĩ		
	- Phôi bằng tốt nghiệp thạc sĩ, tiến sĩ	P.HCTH; P.ĐT SĐH;	Vĩnh viễn

STT	Tên nhóm hồ sơ, tài liệu	Đơn vị lưu trữ bảo quản	Thời hạn bảo quản
		Phân hiệu	
	- Phôi bằng tốt nghiệp đại học	P.HCTH; P.ĐTĐH; Phân hiệu	Vĩnh viễn
75	Hồ sơ cấp, phát bằng tốt nghiệp đại học, thạc sĩ, tiến sĩ		
	- Bằng tốt nghiệp thạc sĩ, tiến sĩ	P.ĐT SDH	Vĩnh viễn
	- Bằng tốt nghiệp đại học	P.ĐTĐH	Vĩnh viễn
76	Hồ sơ xét cấp, phát phôi, chứng chỉ, chứng nhận		
	- Chứng chỉ GDTC	P.HCTH; Phân hiệu; BM. GDTC	Vĩnh viễn
	- Chứng chỉ GDQP	P.HCTH; Phân hiệu; K.GDQP	Vĩnh viễn
	- Chứng nhận B1 tiếng Anh	P.ĐTĐH	
77	Sổ gốc cấp văn bằng tốt nghiệp đại học, thạc sĩ, tiến sĩ	P.ĐTĐH; P.ĐT SDH; Phân hiệu	Vĩnh viễn
78	Sổ cấp bản sao văn bằng tốt nghiệp từ sổ gốc	P.ĐTĐH; P.ĐT SDH; Phân hiệu	Vĩnh viễn
79	Sổ gốc cấp chứng chỉ của Trường	Phân hiệu; K.GDQP; BM. GDTC	Vĩnh viễn
80	Sổ cấp bản sao chứng chỉ từ sổ gốc	Phân hiệu; K.GDQP; BM. GDTC	Vĩnh viễn
	VI. TÀI LIỆU VỀ HỌC PHÍ, HỌC BỔNG, CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ NGƯỜI HỌC		
81	Hồ sơ xét cấp học bổng khuyến khích học tập đối với sinh viên	Phân hiệu; P. CTCT&SV	10 năm

STT	Tên nhóm hồ sơ, tài liệu	Đơn vị lưu trữ bảo quản	Thời hạn bảo quản
82	Hồ sơ xét cấp học bổng chính sách đối với sinh viên hệ cử tuyển	Phân hiệu; P. CTCT&SV	10 năm
83	Hồ sơ xét trợ cấp xã hội đối với sinh viên	P. CTCT&SV; Phân hiệu	10 năm
84	Hồ sơ xét miễn, giảm học phí cho sinh viên	P. CTCT&SV; Phân hiệu	10 năm
VII. TÀI LIỆU VỀ CÔNG TÁC HỌC SINH, SINH VIÊN			
86	Báo cáo đánh giá, tổng hợp tình hình đạo đức, lối sống của sinh viên theo từng thời kỳ và năm học	P. CTCT&SV; Phân hiệu	Vĩnh viễn
87	Hồ sơ theo dõi, tổng hợp, thống kê và đề xuất công tác phát triển Đảng trong sinh viên	P. CTCT&SV; VP ĐU; Phân hiệu	10 năm
88	Hồ sơ khen thưởng và công nhận các danh hiệu đối với sinh viên		
	- Cấp Bộ	P. CTCT&SV; Phân hiệu	20 năm
	- Cấp Trường	P. CTCT&SV; Phân hiệu	10 năm
89	Hồ sơ kỷ luật sinh viên		
	- Hình thức kỷ luật khiển trách	P. CTCT&SV; Phân hiệu	10 năm
	- Hình thức kỷ luật cảnh cáo	P. CTCT&SV; Phân hiệu	15 năm
	- Hình thức đình chỉ học tập có thời hạn	P. CTCT&SV; Phân hiệu	20 năm
	- Hình thức buộc thôi học	P. CTCT&SV; Phân hiệu	Vĩnh viễn
90	Hồ sơ Đánh giá rèn luyện sinh viên theo từng học kỳ, năm học.	P. CTCT&SV;	5 năm

STT	Tên nhóm hồ sơ, tài liệu	Đơn vị lưu trữ bảo quản	Thời hạn bảo quản
		Phân hiệu	
91	Hồ sơ theo dõi, xử lý các vấn đề về an ninh, chính trị liên quan đến sinh viên	P. CTCT&SV; Phân hiệu	10 năm
92	Hồ sơ tổ chức tuần sinh hoạt công dân - sinh viên đầu khóa, đầu năm, cuối khóa học	P. CTCT&SV; Phân hiệu	5 năm
93	Hồ sơ tổ chức tư vấn học tập, nghề nghiệp, việc làm cho sinh viên	P. CTCT&SV; Phân hiệu	5 năm
94	Hồ sơ công tác chăm sóc sức khỏe sinh viên	Y tế; Phân hiệu	5 năm
95	Hồ sơ quản lý sinh viên nội trú	Ban QL KTX Phân hiệu	5 năm
96	Hồ sơ sinh viên	P. CTCT&SV; Phân hiệu	Trả người học sau khi ra trường
97	Hồ sơ chuyển trường đối với sinh viên	Phân hiệu; P.ĐTĐH	Hết khóa
98	Sổ theo dõi sinh viên chuyển đi, chuyển đến	Phân hiệu; P.ĐTĐH	5 năm
99	Hồ sơ xin học lại	Phân hiệu; P.ĐTĐH; K.ĐTQT	Hết khóa
100	Hồ sơ xin bảo lưu kết quả học tập	P. ĐTĐH, Phân hiệu, K.ĐTQT	Hết khóa
101	Hồ sơ các giải thi đấu thể dục thể thao, văn nghệ trong sinh viên		
	- Danh sách thí sinh đoạt giải	P. CTCT&SV; Phân hiệu	Vĩnh viễn
	- Sổ cấp giấy chứng nhận học sinh đoạt giải		
	- Hồ sơ đăng ký dự thi	P. CTCT&SV; Phân hiệu	1 năm
	- Các tài liệu khác có liên quan đến các giải thi đấu thể dục thể thao, văn nghệ sinh viên	P. CTCT&SV; Phân hiệu	2 năm

STT	Tên nhóm hồ sơ, tài liệu	Đơn vị lưu trữ bảo quản	Thời hạn bảo quản
	VIII. TÀI LIỆU VỀ ĐÀO TẠO VỚI NƯỚC NGOÀI		
102	Hồ sơ ký kết Thỏa thuận hợp tác về việc tiếp nhận lưu học sinh nước ngoài vào Việt Nam học tập	P.HCTH; P. CTCT&SV; P.ĐN; Phân hiệu	Vĩnh viễn
103	Hồ sơ phê duyệt đề án, gia hạn đề án, định chỉ tuyển sinh và chấm dứt chương trình liên kết đào tạo với nước ngoài trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ	P.HCTH; Phân hiệu	Vĩnh viễn
104	Hồ sơ tuyển sinh đi học nước ngoài bằng ngân sách nhà nước	P.HCTH; P.TCCB; Phân hiệu	Vĩnh viễn
105	Hồ sơ không trúng tuyển của ứng viên dự tuyển đi học nước ngoài bằng ngân sách nhà nước	P.TCCB; Phân hiệu	5 năm
106	Hồ sơ tuyển sinh đi học nước ngoài bằng học bổng Hiệp định và các học bổng khác	P.TCCB; Phân hiệu	Vĩnh viễn
107	Hồ sơ không trúng tuyển của ứng viên dự tuyển đi học nước ngoài bằng học bổng Hiệp định và các học bổng khác	P.TCCB; Phân hiệu	5 năm
108	Hồ sơ lưu học sinh Việt Nam đi học tập ở nước ngoài và tiếp nhận về nước	P.HCTH; P.TCCB; Phân hiệu	Vĩnh viễn
109	Hồ sơ lưu học sinh nước ngoài vào học tại Trường	P. CTCT&SV; Phân hiệu	20 năm
	Hồ sơ tuyển chọn chuyên gia giáo dục đi làm việc ở nước ngoài	P.TCCB; Phân hiệu	Vĩnh viễn
110	Hồ sơ không trúng tuyển của ứng viên dự tuyển chọn chuyên gia giáo dục đi làm việc ở nước ngoài	P.TCCB; Phân hiệu	5 năm
111	Hồ sơ chuyên gia giáo dục đi làm việc ở nước ngoài và tiếp nhận về nước	P.TCCB; Phân hiệu	Vĩnh viễn
	IX. TÀI LIỆU VỀ CÔNG TÁC NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ		

STT	Tên nhóm hồ sơ, tài liệu	Đơn vị lưu trữ bảo quản	Thời hạn bảo quản
112	Hồ sơ thành lập Hội đồng trường và bổ nhiệm Chủ tịch Hội đồng trường	P.TCCB	Vĩnh viễn
113	Hồ sơ chuyên gia đi làm việc ở nước ngoài và tiếp nhận về nước	P.TCCB; Phân hiệu	Vĩnh viễn
114	Hồ sơ Hội đồng chức danh giáo sư cơ sở thẩm định, đề nghị xét công nhận đạt tiêu chuẩn chức danh giáo sư, phó giáo sư	P.TCCB; Phân hiệu	Vĩnh viễn
115	Hồ sơ Hội đồng chức danh giáo sư ngành, đề nghị xét công nhận đạt tiêu chuẩn chức danh giáo sư, phó giáo sư	HĐCDGS; P.TCCB; Phân hiệu	Vĩnh viễn
116	Hồ sơ Hội đồng chức danh giáo sư nhà nước thẩm định và quyết định công nhận chức danh giáo sư, phó giáo sư	P.HCTH; P.TCCB; Phân hiệu	Vĩnh viễn
117	Hồ sơ cá nhân đăng ký xét công nhận chức danh giáo sư, phó giáo sư	HĐCDGS	5 năm
118	Hồ sơ bổ nhiệm chức danh giáo sư, phó giáo sư	HĐCDGS; P.TCCB	Vĩnh viễn
119	Hồ sơ miễn nhiệm chức danh giáo sư, phó giáo sư	HĐCDGS; P.TCCB	Vĩnh viễn
120	Hồ sơ hủy bỏ công nhận đạt tiêu chuẩn chức danh giáo sư, phó giáo sư	HĐCDGS; P.TCCB	Vĩnh viễn
	Hồ sơ Hội đồng cấp cơ sở thẩm định, đề nghị xét tặng danh hiệu nhà giáo nhân dân, nhà giáo ưu tú	P.CTCT&SV	Vĩnh viễn
121	Hồ sơ tổ chức thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức		
	- Danh sách trúng tuyển, Báo cáo kết quả	P.HCTH; P.TCCB	20 năm
	- Hồ sơ đăng ký dự thi	P.TCCB	5 năm
122	Hồ sơ kiểm tra, đánh giá, xếp loại giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp	P.TCCB	10 năm

STT	Tên nhóm hồ sơ, tài liệu	Đơn vị lưu trữ bảo quản	Thời hạn bảo quản
123	Hồ sơ thi tuyển, chuyên loại chức danh nghề nghiệp viên chức		
	- Danh sách trúng tuyển, báo cáo kết quả	P.TCCB	Vĩnh viễn
	- Hồ sơ không trúng tuyển	P.TCCB	5 năm
	- Hồ sơ trúng tuyển	P.TCCB	Vĩnh viễn
	- Các tài liệu khác có liên quan	P.TCCB	5 năm
124	Hồ sơ thành lập các Công ty, Trung tâm thuộc Trường	P.TCCB; P.KHCN	Vĩnh viễn
125	Hồ sơ giải thể các Công ty, Trung tâm thuộc Trường	P.TCCB; P.KHCN	Vĩnh viễn
	X. TÀI LIỆU VỀ CƠ SỞ VẬT CHẤT, THIẾT BỊ TRƯỜNG HỌC		
126	Hồ sơ xây dựng đầu tư phát triển cơ sở vật chất, thiết bị trường học, phòng thí nghiệm	P.TBQT; Phân hiệu	Vĩnh viễn
127	Hồ sơ xây dựng quy hoạch, kế hoạch dài hạn, 5 năm, hàng năm về cơ sở vật chất, thiết bị trường học, phòng thí nghiệm	HCTH; P.TBQT; Phân hiệu	Vĩnh viễn
128	Hồ sơ về quản lý thư viện		
	- Các loại sổ sách: Sổ đăng ký tổng quát, đăng ký cá biệt, đăng ký sách giáo khoa, tạp chí; sổ mượn sách, cho thuê sách, thống kê bạn đọc...	TTTTTV; Phân hiệu	5 năm
	- Biên bản kiểm kê, thanh lý sách, ấn phẩm thư viện	TTTTTV; Phân hiệu	5 năm
129	Hồ sơ thành lập hội đồng sắp xếp, bố trí phòng làm việc	HCTH; Phân hiệu; P.TBQT	Vĩnh viễn
130	Hồ sơ xây dựng cơ bản	HCTH; Phân hiệu; P.TBQT	Vĩnh viễn
131	Hồ sơ về nguồn gốc đất đai của Trường	HCTH; Phân hiệu; P.TBQT	Vĩnh viễn

STT	Tên nhóm hồ sơ, tài liệu	Đơn vị lưu trữ bảo quản	Thời hạn bảo quản
132	Hồ sơ kê khai nhà đất của Trường	P.TBQT; Phân hiệu	Vĩnh viễn
133	Hồ sơ về quản lý, theo dõi, sử dụng thiết bị giáo dục	P.TBQT; Phân hiệu	10 năm
134	Báo cáo kiểm kê, đánh giá lại tài sản cố định	P.TBQT; Phân hiệu	20 năm
135	Hồ sơ tuyển chọn, thẩm định, ban hành danh mục sản phẩm công nghệ thông tin dùng trong ngành giáo dục: giáo trình tài liệu, sách tham khảo, chương trình giảng dạy.	Phân hiệu; P.HCTH; P. ĐTDH	10 năm
136	Hồ sơ xây dựng thư viện giáo trình điện tử, sách giáo khoa điện tử, thư viện đề thi, học liệu mở, phần mềm dạy học, thí nghiệm ảo và phần mềm mô phỏng, khai thác sử dụng và dạy học dùng mã nguồn mở và công nghệ học điện tử	Phân hiệu; TTTTTV; P. ĐTDH	5 năm



PGS-TS Nguyễn Thanh Chương